

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA T2
TỈNH TÂY N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2021/HSST

Ngày: 04/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA T2, TỈNH TÂY N**

- T2 phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thạch.

2. Bà Lê Ngọc Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nguyễn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa T2.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa T2 tham gia phiên tòa: Ông Võ Công Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa T2, tỉnh Tây N xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 24 tháng 02 năm 1994 tại tỉnh Tây N; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 8, ấp Thạnh P, xã Thạnh B, huyện Tân B, tỉnh Tây N; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Phạm Thị Thanh N (không đăng ký kết hôn, đã bỏ đi); Con: Có 01 con sinh năm 2018; Tiền sự: Tiền án: Chưa có; tạm giữ: Ngày 22/12/2020; tạm giam: Ngày 28/12/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H là đối tượng sử dụng ma túy, nên khoảng 18 giờ ngày 22/12/2020, H một mình điều khiển xe mô tô biển số 70K1-518.09 đến khu vực phường Long T2 T1, thị xã Hòa T2, tỉnh Tây N gặp người tên Chệt (không rõ nhân thân, địa chỉ) mua 01 bịch ma túy với giá 3.200.000 đồng đem về cất giấu để sử dụng. Đến 18 giờ 10 Pt cùng ngày, khi đang đi về đến đường Hùng Vương thuộc khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa T2, tỉnh Tây N thì bị Công an thị xã Hòa T2 kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc một vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, bên

trong có 01 bịch nylon loại bóp dính miệng chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong ký hiệu M.

Quá trình điều tra, H đã T2 khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận giám định số 2000/KL-KTHS ngày 28/12/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây N kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 bịch nylon màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng 3,0138 gam.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKSHT ngày 24/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa T2, tỉnh Tây N đã truy tố Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 2 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận, xác định nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan sai.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết là sai vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa T2, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa T2, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 22/12/2020, bị cáo Lê Văn H đã có hành vi tàng trữ chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,0138 gam để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ma túy gây tác hại rất lớn đến sức khỏe con người, vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo H đã dùng điện thoại liên lạc mua ma túy của người khác với khối lượng 3,0138 gam. Tình hình mua bán và sử dụng ma túy ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, Nhà nước đã có nhiều chủ trương chính sách nhằm chặn đứng và đẩy lùi tệ nạn này nhưng vẫn chưa giảm, nên cần thiết xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo giáo dục bị cáo sớm trở T2 công dân tốt làm ăn lương thiện khi hòa nhập cộng đồng nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xác minh bị cáo không có tài sản, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Riêng xe mô tô, biển số 70K1-518.09, hiệu Honda, loại Sonic, màu xám, số khung MH1KB1117JK167200, số máy KB11E1167198, đã qua sử dụng. Chủ sở hữu xe khai đã bán cho bị cáo nhưng chưa sang tên, nên không cần thiết đưa vào tham gia tố tụng trong vụ án.

Đối với người tên Chệt bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ nhân thân, khi nào làm việc được xử lý sau là có cơ sở.

[6]. Vật chứng đã thu giữ:

- 01 (một) gói niêm phong, ghi vụ số 2000/KL-KTHS, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trợ lý Nguyễn Văn Đại, và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Jet” là chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển số 70k1-518.09, nhãn hiệu Honda, loại Sonie, màu xám, số khung MH1KB1117JK167200, số máy KB11E1167198, đã qua sử dụng, không liên quan đến vụ án, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh trắng, không kiểm tra được số Imei, đã qua sử dụng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào N sách nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Nghị quyết 326/2016/QH 14, ngày 30/12/2016 Quy định về án phí và lệ phí Tòa án .

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào N sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh trắng, không kiểm tra được số Imei, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo:

- 01 xe mô tô biển số 70k1-518.09, nhãn hiệu Honda, loại Sonie, màu xám, số khung MH1KB1117JK167200, số máy KB11E1167198, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong, ghi vụ số 2000/KL-KTHS, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trợ lý Nguyễn Văn Đại và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây N.

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Jet”;

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa T2, tỉnh Tây N đang quản lý theo B bản giao, nhận vật chứng ngày 05/4/2021).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu **200.000** (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây N trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Các T2 viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

